

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần (tiếng Việt):	MÔ HÌNH TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
1.2 Tên học phần (Tiếng Anh):	International Finance Model
1.3 Trình độ đào tạo:	Đại học – Chương trình chuẩn
1.4 Định hướng đào tạo:	Ứng dụng
1.5 Mã học phần:	011640
1.6 Số tín chỉ:	3
1.7 Thuộc khối kiến thức:	Kiến thức chuyên ngành
1.8 Phân bổ thời gian (số giờ):	
- Lý thuyết:	30
- Nghiên cứu tình huống và thảo luận:	30
- Thực hành: + Thực hành tích hợp: + Thực hành PM, MP, DN	
- Tự học:	90
1.9 Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:	Bộ môn Toán – Thống kê/Khoa Kinh tế - Luật
1.10 Điều kiện tham gia học phần:	
- Điều kiện tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Kinh tế vĩ mô 1, Toán cơ sở cho kinh tế, Cơ sở toán tài chính.
- Học phần song hành:	Không

2. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Học phần tập trung vào các nội dung chính của các quan hệ tài chính quốc tế. Khảo sát các cách tiếp cận mô hình hóa đã thực hiện trên thế giới với một số nền kinh tế cũng như các khu vực kinh tế. Môn học cũng hệ thống hóa các mô hình tài chính quốc tế, vận dụng phân tích quan hệ ngoại hối, cán cân thanh toán, đòn bẩy thị trường và các chính sách của chính phủ và các công cụ tài chính.

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN:

3.1. Mục tiêu chung:

Sau khi học xong học phần này, sinh viên hiểu được các công cụ toán phân tích tài chính quốc tế như các nghiệp vụ trên thị trường ngoại hối, cán cân thay toán, tỷ giá hay sức mua của thị trường; Vận dụng những cơ sở của thị trường ngoại hối; phân tích các loại tỷ giá thu thập, báo cáo, trình bày các số liệu thống kê cán cân thanh toán; hạch toán vào tài khoản cán cân thanh toán; nguyên tắc hạch toán kép trong cán cân thanh toán.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- *Về kiến thức:*

Vận dụng các công cụ toán phân tích tài chính quốc tế như các nghiệp vụ trên thị trường ngoại hối, cán cân thay toán, tỷ giá hay sức mua của thị trường.

- *Về kỹ năng:*

Phân tích cơ sở của thị trường ngoại hối; phân tích các loại tỷ giá thu thập, báo cáo, trình bày các số liệu thống kê cán cân thanh toán; hạch toán vào tài khoản cán cân thanh toán; nguyên tắc hạch toán kép trong cán cân thanh toán.

- *Về mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:*

Tự trau dồi kỹ năng tự nghiên cứu và kỹ năng làm việc theo nhóm. Nắm và tuân thủ các nguyên lý của các công cụ trong phân tích thị trường kinh tế và kinh doanh.

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN:

4.1 Chuẩn đầu ra của học phần:

Ký hiệu	Nội dung
CLO1	Phân loại được các khái niệm và các công cụ phân tích
CLO2	Giải thích được các công cụ tài chính liên quan đến thị trường.
CLO3	Tính toán được các chỉ số tài chính sử dụng vào các lĩnh vực tài chính, kinh tế.
CLO4	Phân tích được các mô hình ứng dụng.
CLO5	Xây dựng được các mô hình ứng dụng cơ bản trong các lĩnh vực tài chính, kinh tế.
CLO6	Đánh giá được các kết quả trong các mô hình ứng dụng.

4.2 Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần (CLOs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs):

Chuẩn đầu ra của học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO 1	R			R						
CLO 2	R	R			R					
CLO 3		R		R	R					
CLO 4					R					
CLO 5				R	R		R	R		
CLO6					R	I	R	R	M	M
Tổng hợp học phần	R	R		R	R	I	R	R	M	M

Chú thích: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

5. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY:

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
Tuần 1: Từ: Đến...	Chương 1. Thị trường ngoại hối 1.1. Thị trường ngoại hối 1.1.1. Khái niệm 1.1.2. Đặc điểm của thị trường ngoại hối 1.1.3. Chức năng của thị trường ngoại hối 1.1.4. Đối tượng tham gia thị trường ngoại hối 1.1.5. Cấu trúc thị trường ngoại hối	3	0	2	0	10	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc tài liệu [1], Chương 1. *) Chuẩn bị các câu hỏi
Tuần 2: Từ: Đến...	1.2. Các vấn đề cơ bản về tỷ giá 1.2.1. Định nghĩa tỷ giá 1.2.2. Phân loại tỷ giá 1.2.3. Phương pháp niêm yết tỷ giá 1.2.4. Cách đọc và viết tỷ giá 1.2.5. Chênh lệch tỷ giá 1.2.6. Hành vi kinh doanh chênh lệch tỷ giá 1.2.7. Thị trường ngoại hối giao ngay	3	0	2	0	10	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc tài liệu [1], Chương 1. *) Chuẩn bị các câu hỏi

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	1.2.8. Đặc điểm của thị trường 1.2.9. Mô hình xác định tỷ giá giao ngay 1.3. Thị trường ngoại hối kỳ hạn 1.4. Các tổ chức phòng hộ 1.5. Các nhà kinh doanh chênh lệch giá 1.6. Các nhà đầu cơ							
Tuần 3: Từ: Đến...	Chương 2. Cán cân thanh toán quốc tế 2.1. Khái niệm cán cân thanh toán quốc tế 2.2. Trình bày mô hình cân đối mô tả cán cân thanh toán, những vấn đề có tính thực nghiệm (dữ liệu và trình bày dữ liệu) 2.3. Hạch toán và tài khoản cán cân thanh toán	3	0	2	0	10	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc tài liệu [1], Chương 2. *) Chuẩn bị các câu hỏi
Tuần 4: Từ: Đến...	2.4. Các cán cân thanh toán bộ phận (Thương mại, Vãng lai, vốn,...) và cán cân thanh toán chính thức. 2.5. Thăng dư và thâm hụt, mô hình	3	0	2	0	10	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên:	*) Đọc tài liệu [1], Chương 2. *) Chuẩn bị các câu hỏi

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	và cách thức phân tích 2.6. Mô hình Keynes đối với nền kinh tế mở và vai trò của cán cân thanh toán						Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	
Tuần 5: Từ: Đến...	Chương 3. Tiếp cận co giãn và cách tiếp cận hấp thụ đối với cán cân thanh toán 3.1. Mô hình cơ bản và các phân tích: Điều kiện Marshall-lerner, hiệu ứng giá, hiệu ứng lượng. 3.2. Kiểm chứng và thực nghiệm về độ co giãn cầu nhập và xuất khẩu trong các điều kiện khác nhau. 3.3. Tiếp cận hấp thụ: Mô hình phân tích hiệu ứng trên các thị trường 3.4. Mô hình tổng quát: Nhân tố đảo ngược, vấn đề phá giá	3	0	2	0	10	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc tài liệu [1], Chương 3. *) Chuẩn bị các câu hỏi
Tuần 6: Từ: Đến...	Chương 4. Sự phối hợp chính sách trong nền kinh tế mở 4.1. Các khái niệm liên quan đến cân	3	0	2	0	10	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi	*) Đọc tài liệu [1], Chương 4.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	băng đổi nội và đổi ngoại 4.2. Các mô hình cơ bản 4.3. Phối hợp chính sách tài chính trong nước và tài chính quốc tế						- Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Chuẩn bị các câu hỏi
Tuần 7: Từ: Đến...	Chương 5. Cách tiếp cận tiền tệ đối với cán cân thanh toán Các mô hình tiền tệ, trạng thái mất cân bằng của cán cân thanh toán Các tác động của phá giá và phương trình tỷ giá tiền tệ Vấn đề gia tăng thu nhập và mô hình hoá tác động của gia tăng thu nhập Giá quốc tế trên các tình trạng khác nhau Hạn chế của cách tiếp cận tiền tệ	3	0	2	0	5	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc tài liệu [1], Chương 5. *) Chuẩn bị các câu hỏi
Tuần 8: Từ: Đến...	Chương 6. Sức mua tương đương và kinh nghiệm về tỷ giá hối đoái thả nổi 6.1. Lý thuyết sức mua tương đương và qui luật một giá	3	0	2	0	5	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên:	*) Đọc tài liệu [1], Chương 6. *) Chuẩn bị các câu hỏi

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	6.2. Mô hình đo lường sức mua tương đương 6.3. Những mô hình thực nghiệm và kiểm chứng 6.4. Mô hình Balassa-Samuelson						Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	
Tuần 9: Từ: Đến...	Chương 7. Tiếp cận tiền tệ đối với việc xác định tỷ giá 7.1. Giá tài sản 7.2. Mô hình kỳ vọng và các phân tích 7.3. Các mô hình tiền tệ xác định giá kỳ vọng 7.4. Mô hình giá cứng và các giải thích 7.5. Mô hình cân bằng hàng hoá, chênh lệch lãi suất thực	3	0	2	0	5	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc tài liệu [1], Chương 7. *) Chuẩn bị các câu hỏi
Tuần 10: Từ: Đến...	Chương 8. Mô hình cân bằng danh mục đầu tư 8.1. Giới thiệu 8.2. Hoạt động của mô hình cân bằng danh mục đầu tư 8.3. Mô hình 8.3.1. Các giả thiết và phương trình của mô hình	1	0	4	0	5	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt	*) Đọc tài liệu [1], Chương 8. *) Chuẩn bị các câu hỏi

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	8.3.2. Dẫn xuất các hàm cầu về tài sản 8.3.3. Đường mô tả cân bằng trên thị trường tiền tệ 8.3.4. Đường mô tả cân bằng trên thị trường trái phiếu 8.3.5. Đường mô tả cân bằng trên thị trường trái phiếu nước ngoài 8.3.6. Cân bằng của mô hình 8.3.7. Các ảnh hưởng của hoạt động giao dịch ngoại hối 8.3.8. Các ảnh hưởng của nghiệp vụ thị trường mở 8.3.9. Các ảnh hưởng của hoạt động giao dịch ngoại hối bị vô hiệu hóa						câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	
Tuần 11: Từ:	8.3.10. So sánh giữa nghiệp vụ giao dịch ngoại hối, nghiệp vụ thị trường mở và nghiệp vụ giao dịch	1	0	4	0	5	- Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi	*) Đọc tài liệu [1], Chương 8.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
Đến...	ngoại hối bị vô hiệu hóa 8.3.11. Động thái của mô hình 8.4. Mở rộng tài khóa được tài trợ bằng tiền mặt đối lập với việc tài trợ bằng trái phiếu 8.4.1. Chi tiêu được tài trợ bằng tiền mặt 8.4.2. Chi tiêu được tài trợ bằng trái phiếu 8.5. Tiền bù rủi ro, tính thay thế không hoàn hảo và hoàn hảo 8.6. Kết luận						- Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Chuẩn bị các câu hỏi
Tuần 12: Từ: Đến...	Chương 9. Minh chứng thực nghiệm tỷ giá hối đoái 9.1. Thị trường hiệu quả và kiểm định 9.2. Một số phát hiện về đặc trưng của thị trường hiệu quả 9.3. Kiểm định thực nghiệm các mô hình tỷ giá, phân tích- dự báo Ôn tập, giải đáp các thắc mắc và	1	0	4	0	5	- Giảng viên: + Tóm tắt nội dung mô học + Đặt câu hỏi - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc tài liệu [1], chương 9 *) Chuẩn bị các câu hỏi

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	công bố kết quả đánh giá quá trình							
Tổng		30	0	30	0	90		

6. HỌC LIỆU:

6.1 Tài liệu chính: (tối đa 3 quyển)

[1] Bài giảng, Mô hình tài chính quốc tế, Trường Đại học Tài chính – Marketing, 2015

6.2 Tài liệu tham khảo: (tối đa 5 quyển)

[2] Nguyễn Khắc Minh: Mô hình tài chính quốc tế, Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, 2008.

[3] Nguyễn Văn Tiến: Tài chính quốc tế hiện đại, Nhà xuất bản thống kê, 2000.

[4] James Calvin Baker: International Finance, Prentice Hall, January 15, 1998.

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

7.1 Đánh giá quá trình: trọng số 40% trong điểm học phần

TT	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
1	Điểm chuyên cần và thái độ học tập: Mức độ tham gia lớp học và các hoạt động đóng góp ý kiến, trả lời các câu hỏi.	- Đánh giá tham gia các buổi học đầy đủ. - Đánh giá mức độ tích cực chủ động trong đóng góp xây dựng bài, tham gia thảo luận, đặt câu hỏi tích cực. Đóng góp ý kiến cá nhân	CLO1 CLO2	20%
2	Kiểm tra giữa kỳ: Tự luận 100%, từ 5 câu bài tập, nội dung từ chương	- Đánh giá được mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của từng sinh viên	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	80%

	1 đến chương 6. Thời gian làm bài 60 – 75 phút.		CLO5 CLO6	
TỔNG				100%

7.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 60% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
TIỂU LUẬN Viết tiểu luận về áp dụng môn học cho một vấn đề cụ thể	Đánh giá về kiến thức: Đánh giá khả năng hiểu biết về nội dung môn học	CLO1 CLO2	30%
	Đánh giá về kỹ năng: Đánh giá khả năng vận dụng các phương pháp, áp dụng giải các bài toán thực tế	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	70%
Tổng			100%

8. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

8.1 Quy định về tham dự lớp học

- Tham gia lớp học nghiêm túc, tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

8.2 Quy định về hành vi lớp học

- Sinh viên tham gia lớp học với tinh thần nghiêm túc, cầu thị.
- Sinh viên không làm việc riêng trong thời gian lên lớp, chỉ sử dụng các thiết bị phục vụ cho nội dung học và hoạt động tương ứng trong từng buổi học.

8.3 Quy định về học vụ

- Sinh viên vắng quá số buổi quy định sẽ bị trừ điểm theo đúng quy định về nội quy tham gia lớp học
- Kết quả học tập sẽ được công bố trên các nền tảng trực tuyến của Trường theo đúng quy định

9. HOLISTIC RUBRIC:

9.1. Rubric đánh giá điểm quá trình :

- Rubric đánh giá chuyên cần và thái độ học tập (chiếm 20%/ điểm quá trình)

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.9	5.0 – 6.9	7.0 – 8.4	8.5 – 10
Số buổi dự học (đủ tiết/buổi) theo thời khóa biểu	CLO1 CLO2	80%	Tham dự < 70% số buổi học	Tham dự từ 70% đến < 80% số buổi học	Tham dự từ 80% đến < 90% số buổi học	Tham dự từ 90% số buổi học trở lên.
Sự chủ động, tích cực tham gia thảo luận/trả lời câu hỏi	CLO1 CLO2	20%	Không tham gia thảo luận/trả lời đúng dưới 50% các câu hỏi về nội dung bài học.	Có tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% các câu hỏi về nội dung bài học.	Có tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% các câu hỏi về nội dung bài học.	Nhiệt tình tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 85% đến 100% các câu hỏi về nội dung bài học.

- Rubric đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ (chiếm 80% điểm quá trình)

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.5	5.0 – 6.5	7.0 – 8.5	8.5 – 10
Các câu hỏi ở mức độ cơ bản	CLO1 CLO2 CLO3	70%	Không làm đúng/Trình bày các bước rõ ràng	Làm đúng từ 2 – 3 câu	Làm đúng từ 3 – 4 câu	Làm đúng trên 4 câu
Các câu hỏi ở mức độ nâng cao	CLO4 CLO5 CLO6	30%	Không làm đúng/Trình bày các bước rõ ràng	Làm đúng từ 2 – 3 câu	Làm đúng từ 3 – 4 câu	Làm đúng trên 4 câu

- Rubric đánh giá kết thúc học phần)

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.5	5.0 – 6.5	7.0 – 8.5	8.5 – 10
Vận dụng kiến thức môn học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	100%	Không làm đúng theo yêu cầu tiểu luận/ Làm sai chủ đề	Hoàn thiện các yêu cầu ở mức thấp/ Trình bày sơ sài	Hoàn thiện tiểu luận, Vận dụng đúng mô hình, Có áp dụng thực tế.	Hoàn thiện tiểu luận, Vận dụng đúng mô hình, Có áp dụng thực tế. Có tính mới trong kết quả

Bảng Rubric đánh giá kết quả chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra môn học	Tỷ lệ	Mới bắt đầu	Biết sơ sài	Hiểu sơ bộ	Hiểu căn k	Hiểu sâu
		0 - 3.4	3.5 - 4.9	5.0 - 6.9	7.0-8.4	8.5-10
CLO1	10%	Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc	Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận	Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng	Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng	Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới
CLO2	20%					
CLO3	20%					
CLO4	20%					
CLO5	20%					
CLO6	10%					
Tổng điểm	100%					

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 7 năm 2022

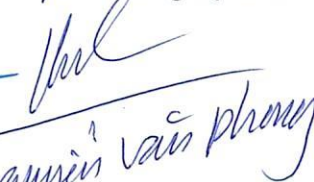
P. Hiệu trưởng ✓

KT. Trưởng khoa

P. Trưởng bộ môn


TS. Nguyễn Văn Hiến


Trần Văn Bình


Nguyễn Văn Phong